

Bản án số: 81/2022/HS-ST
Ngày: 16-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH
NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Trần Văn Bình.

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị T Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh ngày 11-10-1985;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 20/109 Tân Chánh H, tổ 8, khu phố 6, phường Tân Chánh H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Văn L, sinh năm 1957 và bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1959; Vợ: Lê Lý Nhã Q, sinh năm: 1991, có 01 con tên Đỗ Như Y, sinh năm: 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 16-9-2018 bị Công an phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã nộp phạt.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Lê Xuân N, sinh năm: 1988. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)
 2. Anh Huỳnh Đức T2, sinh năm: 1991. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)
 3. Anh Cao Văn X, sinh năm: 1994. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)
- Cùng trú tại: Công an phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
4. Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1962. (có mặt)
 5. Anh Nguyễn Nhật S, sinh năm: 1989. (vắng mặt)
- Cùng trú tại: Khu phố 4, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

6. Anh Nguyễn Nhật L, sinh năm: 1985. (có mặt)

Trú tại: Khu phố 8, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 04-02-2022, sau khi nhậu say, Đỗ Văn T cùng anh trai là Đỗ Văn T1 (sinh năm 1984, trú tại khu phố 1, phường Văn H, thành phố P đến nhà số 23, đường Trường C thuộc khu phố 4, phường Văn H, TP. P, tìm anh Nguyễn Nhật L, để đòi nợ. Tại đây, giữa Đỗ Văn T, Đỗ Văn T1 và gia đình anh Nguyễn Nhật L đã xảy ra cãi vã, đánh nhau, gây mất trật tự tại khu dân cư. Sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an phường Văn Hải đã cử tổ công tác gồm 03 người gồm: anh Lê Xuân N, Cao Văn X và Huỳnh Đức T2 là cán bộ Công an phường xuống hiện trường để giải quyết vụ việc.

Khi đến nơi, tổ công tác đã mời những người có liên quan về trụ sở Công an phường Văn Hải để làm việc. Tuy nhiên, Đỗ Văn T và Đỗ Văn T1 lớn tiếng cự cãi, không chấp hành theo yêu cầu của lực lượng Công an, đồng thời T xông tới, dùng tay túm cổ áo, quần phục của anh Lê Xuân N, giằng co, giật rút băng tên và ve áo bên phải của anh N rơi xuống đất. Thấy vậy, anh Cao Văn X và Huỳnh Đức T đi đến không chế T thì Đỗ Văn T1 cầm một nón bảo hiểm (loại nón bảo hiểm nửa đầu, màu xanh dương đậm) xông đến, đập trúng vào lưng anh T2. Lúc này, anh T2 quay sang không chế T1, T1 tiếp tục dùng chân đập vào bụng anh T2. Sau khi không chế được T và T1, tổ công tác đã đưa cả hai về trụ sở Công an phường Văn Hải để xử lý, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và T1.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 146/KL-VPYTW ngày 30-3-2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, xác định:

“Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự (Đỗ Văn T1) bị bệnh tâm thần phân liệt thể paranoid (F20.0 – ICD. 10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Trong quá trình đòi nợ, Đỗ Văn T xô ngã 01 xe máy của ông Nguyễn Văn Tr; Đỗ Văn T1 xô ngã 01 ti vi; Đỗ Văn T còn dùng nón bảo hiểm đánh anh Nguyễn Nhật L. Ông Tr xác định số tài sản trên không bị hư hỏng gì, anh L xác định thương tích do T gây ra không đáng kể nên không yêu cầu xử lý đối với T.

Tại phiên tòa ông Tr và anh L không yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản bị hư hại và không đề nghị xử lý hành vi cố ý gây thương tích đối với bị cáo T.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 69/CT-VKSPRTC ngày 18-5-2022 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) ruột nón bảo hiểm bằng xốp, bên trong có lớp vải màu đen.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo đi làm nuôi vợ con. Bị cáo xin lỗi các đồng chí Công an phường Văn Hải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 04-02-2022, tại khu phố 4, phường Văn H, Tp. P, mặc dù biết rõ anh Lê Xuân N, anh Huỳnh Đức T, anh Cao Văn X là cán bộ Công an phường Văn Hải đang thi hành công vụ. Tuy nhiên, khi được anh Lê Xuân N yêu cầu về trụ sở Công an phường Văn Hải để làm việc, bị cáo T không chấp hành mà dùng tay túm cổ áo, quần phục của anh Lê Xuân N, giằng co, giật rút băng tên và ve áo bên phải của anh N rơi xuống đất nhằm gây khó khăn, cản trở việc thực hiện công vụ.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 69/CT-VKSPRTC ngày 18-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang -Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Đỗ Văn T với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn

của cơ quan quản lý nhà nước, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ được giao của lực lượng Công an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Trên cơ sở xem xét nguyên nhân phát sinh tội phạm, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ mức răn đe và giáo dục.

[6] Đối với Đỗ Văn T1, quá trình làm việc xác định có dấu hiệu tâm thần nên ngày 08/02/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tâm thần đối với T1. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 146/KL-VPYTW ngày 30/3/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, xác định:

“Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Dương sự (T1) bị bệnh tâm thần phân liệt thể paranoid (F20.0 – ICD. 10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Dương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Văn T1 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với hành vi của bị cáo Đỗ Văn T xô ngã 01 xe máy của ông Nguyễn Văn Tr; Đỗ Văn T1 xô ngã 01 ti vi; Đỗ Văn T còn dùng nón bảo hiểm đánh anh Nguyễn Nhật L. Ông Tr xác định số tài sản trên không bị hư hỏng gì, anh L xác định thương tích do T gây ra không đáng kể nên không yêu cầu xử lý đối với T. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Đỗ Văn T về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản và cố ý gây thương tích là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Xuân N và anh Huỳnh Đức T không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đỗ Văn T.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.
- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 16-6-2022).

Giao bị cáo Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) ruột nón bảo hiểm bằng xốp, bên trong có lớp vải màu đen. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02-6-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 16-6-2022).

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- THAHS, DS;
- UBND phường Tân Chánh Hiệp;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thiên Quan